

**BÁO CÁO**  
**KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023 VÀ**  
**KẾ HOẠCH NĂM 2024**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần EVN Quốc tế.

Công ty cổ phần EVN Quốc tế (EVNI) báo cáo về tình hình sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch thực hiện SXKD năm 2024 như sau:

**A. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023:**

**I. Tình hình thực hiện:**

**1. Công tác Quản lý dự án:**

**\* Dự án thủy điện Hạ Sê San 2:**

- Về sản xuất điện: Đến 31/12/2023, nhà máy phát điện hòa lưới 1,985 tỷ kWh (đạt 109% kế hoạch năm 2023, đạt vượt 4% sản lượng thiết kế/1.912 triệu kWh); sản lượng điện sản xuất lũy kế đạt 10,52 tỷ kWh.

- Phân phối lợi nhuận: HLSS2 đã thực hiện việc phân phối lợi nhuận hàng năm từ năm 2020. Trong năm 2023, HLSS2 đã thực hiện việc phân phối lợi nhuận cho EVNI từ nguồn lợi nhuận chưa phân phối năm 2022 với giá trị là 2 triệu USD. Đến nay, tổng giá trị cổ tức EVNI nhận được từ dự án lũy kế là 355,89 tỷ đồng (sau khi trừ thuế, phí), đạt 153,97% giá trị vốn góp của EVNI đã đầu tư tại dự án (231,146 tỷ đồng).

**\* Dự án thủy điện Hạ Sê San 1/Se San 5; Sê Kông và Nậm Mô 1:**

- Tiếp tục tìm kiếm đối tác để chuyển giao dự án hoặc góp vốn đầu tư tương tự dự án Hạ Sê San 2.

- Xây dựng phương án xử lý tài chính đối với các dự án trong trường hợp việc tìm kiếm đối tác để chuyển giao dự án hoặc hợp tác đầu tư tương tự dự án Hạ Sê San 2 gặp khó khăn và không có kết quả.

**2. Công tác Tư vấn giám sát:**

Trong năm 2023, Công ty tổ chức thực hiện dịch vụ TVGS cho 30 gói thầu với giá trị 17,4 tỷ đồng (04 gói thầu đấu thầu mới năm 2023 và 26 gói thầu chuyển tiếp các năm trước). Kết quả đạt được cụ thể như sau:

+ Đã hoàn thành nghiệm thu đóng điện: 19 gói thầu với giá trị thực hiện 5,36 tỷ đồng;

+ Đang thực hiện dở dang: 11 gói thầu với giá trị thực hiện 12,21 tỷ đồng.

Doanh thu đối với hoạt động dịch vụ TVGS là 7,12 tỷ đồng đạt 70% kế hoạch năm 2023.

\* Công tác nghiệm thu, thanh quyết toán:

Công ty đã xây dựng kế hoạch, chủ động thực hiện nghiệm thu thanh toán và quyết toán kịp thời các gói thầu/dự án hoàn thành, đáp ứng quy định của hợp đồng để tăng hiệu quả sử dụng vốn.

Đã hoàn thiện hồ sơ nghiệm thu được 30 gói thầu (bao gồm đã hoàn thành và dở dang), với giá trị nghiệm thu năm 2023 là 7,12 tỷ đồng (giá trị trước thuế).

\* Công tác đấu thầu tìm kiếm việc làm:

Công ty đã ký thêm được 09 gói thầu TVGS với tổng giá trị 9,84 tỷ đồng (giá trị trước thuế) đối các dự án: Tư vấn giám sát thi công thay thế bộ cánh quạt thuộc trụ turbine gió số 30 (T30) - Nhà máy điện gió Ia Pét - Đak Đoa 2, Nâng công suất máy biến áp 110 kV tại trạm biến áp 220 kV Huế, TBA 220kV An Khê và đấu nối, Đường dây 220kV Trương Dương - Đô Lương, TBA 500kV Bình Dương 1, Trang bị thiết bị ngăn lộ đường dây 220kV Quảng Ngãi - Quy Nhơn (Phước An) giai đoạn 2, Nâng cấp hệ thống máy tính trạm biến áp 220kV Trảng Bạch và TBA 220kV Vật Cách để đảm bảo đưa TBA vào thao tác xa, Lắp máy biến áp thứ 2 TBA 220kV Phước An).

\* Công tác thu hồi công nợ đối với hoạt động dịch vụ:

Trong năm 2023, Công ty đã tích cực làm việc, đôn đốc các Chủ đầu tư thanh toán công nợ và đã thu hồi (bao gồm khoản tạm ứng) được 9,4 tỷ đồng (số dư công nợ đầu năm là 8,76 tỷ đồng, số dư công nợ còn lại đến 31/12/2023 là 6,58 tỷ đồng bao gồm giá trị giữ lại 5% chờ phê duyệt quyết toán là 1 tỷ đồng).

### **3. Công tác quản trị, văn phòng:**

- Về mô hình tổ chức và chi phí hoạt động:

+ ĐHĐCĐ bầu lại HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2023-2028.

+ HĐQT bầu lại CT HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028.

+ Bổ nhiệm lại Kế toán trưởng từ ngày 16/11/2023 và bổ nhiệm Trưởng phòng Phòng kỹ thuật từ ngày 01/09/2023 (sau khi PTGD thôi kiêm nhiệm từ ngày 01/12/2022);

+ Tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo mô hình gọn nhẹ, linh hoạt với 03 Phòng chức năng, biên chế nhân sự 32 người; thực hiện sắp xếp, bố trí nhân sự phù hợp, đáp ứng yêu cầu quản lý của Công ty trên cơ sở nhiệm vụ công tác năm 2023 nhằm tối ưu hóa chi phí.

- Thực hiện ban hành/rà soát, sửa đổi bổ sung các quy chế quản lý nội bộ phù hợp quy định pháp luật và tình hình thực tế hoạt động của đơn vị;

- Hoàn thành công tác tổ chức hợp ĐHĐCĐ thường niên EVNI năm 2023;

- Duy trì dịch vụ cho thuê văn phòng tại nhà làm việc của EVNI: 09 đơn vị thuê văn phòng 54,4 triệu đồng/1 tháng; 02 đơn vị thuê đất 25,6 triệu đồng/1 tháng (tổng cộng: 80 triệu/1 tháng, tương ứng 965 triệu/1 năm).

- Kien toàn bộ máy nhân sự phù hợp đảm bảo công tác quản lý các dự án và thực hiện TVGS các gói thầu; Tiết kiệm tối đa chi phí hoạt động đảm bảo đạt lợi nhuận tối thiểu 15% từ công tác TVQLDA, TVGS;

- Thực hiện chi trả cổ tức năm 2022 với tỷ lệ 26%.
- Thực hiện công tác chuyển đổi số đối với các lĩnh vực: Quản trị nội bộ; Đào tạo và truyền thông; phù hợp các chỉ tiêu kế hoạch SXKD của Công ty.

#### **4. Công tác lao động, tiền lương và đào tạo:**

- Lao động:

Tổng số lượng CBNV Công ty đến 31/12/2023 là 32 người. Trong năm Công ty đã tuyển dụng bổ sung 02 lao động nhằm đáp ứng nhu cầu công việc của Công ty.

- Tiền lương: thu nhập bình quân của người lao động trong năm 2023 đạt 18,9 triệu đồng/tháng.

- Đào tạo: Tổ chức và tạo điều kiện để cán bộ tham gia các lớp tập huấn nghiệp vụ, các lớp đào tạo nâng cao kiến thức chuyên môn.

#### **5. Công tác an sinh xã hội, chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho Người lao động:**

- Quan tâm, tạo điều kiện và tích cực tham gia thực hiện tốt công tác an sinh xã hội như: hiến máu nhân đạo, ủng hộ nhân dân các tỉnh bị ảnh hưởng trong các đợt mưa lũ; thăm hỏi người có công với cách mạng nhân ngày thương binh liệt sỹ; ...

- Công đoàn đã phối hợp chặt chẽ với chuyên môn tuyên truyền, vận động người lao động tích cực hưởng ứng các phong trào thi đua tạo khí thế trong lao động sản xuất, bảo đảm đời sống, việc làm và thu nhập cho người lao động. Cụ thể với các hoạt động như: Chăm lo cho CBCNV dịp tết Quý Mão năm 2023; tặng quà sinh nhật cho đoàn viên Công đoàn trong năm 2023; tổ chức ngày 08/03, ngày Quốc tế Phụ nữ (20/10) cho chị em phụ nữ; tặng quà cho con CBCNV nhân ngày tết thiếu nhi 01/6; tặng quà cho các cháu con CBCNV đạt thành tích trong học tập; tặng quà nhân ngày Tết đoàn viên (Trung thu 15/8) cho con CBCNV; Tặng quà cho người thân CBCNV Công ty nhân ngày Quốc tế người cao tuổi 1/10; Hỗ trợ CBCNV bị ảnh hưởng bởi thiên tai hoặc ốm đau.

- Công ty luôn thực hiện tốt các chế độ chính sách với người lao động như: 100% CBCNV được đóng BHXH, BHYT, BHTN, TNLĐ và bảo hiểm sức khỏe; tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho CBCNV, riêng đối với lao động nữ 01 năm được khám 02 lần.

#### **6. Kết quả sản xuất kinh doanh của đơn vị:**

Năm 2023, mặc dù gặp không ít khó khăn, thách thức như: (i) Cổ tức từ dự án Công ty TNHH thủy điện Hạ Sê San 2 (HLSS2) thấp hơn năm 2022 do Công ty cân đối dòng tiền để trả nợ gốc + lãi vốn vay Ngân hàng và dự phòng vốn lưu động cho hoạt động SXKD. (ii) Tỷ lệ sở hữu vốn của EVNI tại HLSS2 thấp (10%) nên Người đại diện không chủ động được trong việc quyết định tỷ lệ và thời gian phân phối cổ tức. (iii) Việc tìm kiếm đối tác để chuyển giao dự án hoặc góp vốn đầu tư tương tự như dự án Hạ Sê San 2 đối với các dự án thủy điện Hạ Sê San 1/5, Sê Kông và Nậm Mô 1 vẫn chưa có kết quả. (iv) Công tác Tư vấn: Doanh thu đối với lĩnh vực năng lượng tái tạo (điện gió và điện mặt trời) giảm mạnh từ năm 2022 do

đến nay chưa có cơ chế, chính sách phát triển nguồn; tiến độ các dự án chậm trễ do vướng mắc công tác giải phóng mặt bằng; Tỷ suất lợi nhuận ngày càng giảm do sự cạnh tranh của các đơn vị cùng lĩnh vực ngày càng lớn và ảnh hưởng từ việc đấu thầu cạnh tranh; làm ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động của Công ty cổ phần EVN Quốc tế, cũng như đời sống của CBCNV; Công ty đã cố gắng khắc phục khó khăn, tìm biện pháp nhằm đảm bảo điều hành có hiệu quả hoạt động của đơn vị; Kết quả đạt được cụ thể như sau:

*DVT: 1.000 đồng.*

| <b>TT</b>  | <b>NỘI DUNG</b>   | <b>Thực hiện năm 2023</b> | <b>Kế hoạch năm 2023</b> | <b>Kế hoạch năm 2023 điều chỉnh</b> | <b>% thực hiện trên kế hoạch điều chỉnh</b> |
|------------|---|---------------------------|--------------------------|-------------------------------------|---|
| <b>A</b>   | <b>Tổng nguồn thu</b>   | <b>65.851.212</b>         | <b>135.369.333</b>       | <b>65.828.528</b>                   | <b>100,03%</b>                              |
| <b>A.1</b> | <b>Doanh thu hoạt động trực tiếp từ Công ty</b>                             | <b>18.476.017</b>         | <b>18.619.333</b>        | <b>18.453.333</b>                   | <b>100,12%</b>                              |
| I          | Doanh thu từ hoạt động đầu tư, tài chính, cho thuê đất và văn phòng Công ty | 11.352.732                | 8.381.000                | 8.215.000                           | 138,2%                                      |
| II         | Doanh thu từ hoạt động Tư vấn (QLDA, Giám sát...)                           | 7.123.285                 | 10.238.333               | 10.238.333                          | 69,57%                                      |
| <b>A.2</b> | <b>Doanh thu từ Dự án Thủy điện Hạ Sê San 2 (*)</b>                         | <b>47.375.195</b>         | <b>117.459.000</b>       | <b>47.375.195</b>                   | <b>100%</b>                                 |
| <b>B</b>   | <b>Tổng chi phí hoạt động</b>   | <b>22.620.922</b>         | <b>35.165.296</b>        | <b>25.422.696</b>                   | <b>88,98%</b>                               |
| <b>B.1</b> | <b>Chi phí hoạt động, duy trì và quản lý dự án các dự án của Công ty</b>    | <b>9.978.035</b>          | <b>10.117.296</b>        | <b>10.117.296</b>                   | <b>98,62%</b>                               |
| 1          | Chi phí hoạt động, duy trì và QLDA các dự án của Công ty                    | 9.587.997                 | 9.727.296                | 9.727.296                           |   |
| 2          | Chi phí khấu hao nhà làm việc/văn phòng cho thuê                            | 390.038                   | 390.000                  | 390.000                             |   |
| <b>B.2</b> | <b>Chi phí hoạt động cho công tác Tư vấn (QLDA, Giám sát...)</b>            | <b>6.040.487</b>          | <b>8.703.000</b>         | <b>8.703.000</b>                    | <b>69,41%</b>                               |
| <b>B3</b>  | <b>Phí chuyển tiền cổ tức HSS2 về Việt Nam</b>                              | <b>6.602.400</b>          | <b>16.345.000</b>        | <b>6.602.400</b>                    | <b>100%</b>                                 |
| <b>D</b>   | <b>Lợi nhuận</b>  |                           |                          |                                     |   |
| 1          | Lợi nhuận trước thuế  | 43.230.290                | 100.204.037              | 40.405.832                          | 106,99%                                     |
| 2          | Tỷ lệ chia cổ tức   | 10                        | 20                       | 10                                  | 100%  |
| 3          | Lợi nhuận phân phối cho cổ đông   | 36.677.145                | 73.354.290               | 36.677.145                          | 100%  |

## **II. Các khó khăn, tồn tại và hạn chế:**

### **1. Về đầu tư:**

#### ***a. Đối với dự án thủy điện Hạ Sê San 2:***

- Tỷ lệ sở hữu vốn của EVNI tại Công ty TNHH thủy điện Hạ Sê San 2 (HLSS2) thấp (10%) nên Người đại diện khó chủ động trong việc kiểm soát các quyết định trong ĐHĐCĐ của HLSS2.

- Lợi nhuận hoạt động SXKD của HLSS2 bị ảnh hưởng do chi phí tài chính tăng (lãi suất USD tăng).

#### ***b. Đối với các dự án thủy điện Sê Kông; Hạ Sê San 1/Sê San 5 (Campuchia) và thủy điện Nậm Mô 1 (Lào):***

Việc kiểm soát để chuyển giao dự án hoặc góp vốn đầu tư tương tự như dự án Hạ Sê San 2 chưa có kết quả và gặp nhiều khó khăn do:

#### ***\* Đối với dự án thủy điện Hạ Sê San 1/Sê San 5 (Campuchia-Việt Nam):***

- Văn phòng Chính phủ Việt Nam có văn bản số 5251/VPCP-KTN ngày 03/8/2009 truyền đạt ý kiến của Phó Thủ tướng Hoàng Trung Hải về việc không bổ sung quy hoạch dự án do: “Dự án thủy điện Hạ Sê San 1/Sê San 5 có hiệu quả kinh tế thấp, việc phát triển dự án có ảnh hưởng lớn đến môi trường khu vực biên giới hai nước Việt Nam và Campuchia. Do đó, chưa thể xem xét bổ sung dự án vào Quy hoạch bậc thang thủy điện sông Sê San”);

- Đặc thù dự án nằm trên biên giới Việt Nam – Campuchia do đó việc thực hiện dự án cần có cơ chế đặc thù về vấn đề đường biên giới hai nước.

- MOU của dự án được gia hạn hàng năm. Để được gia hạn MOU của dự án, theo yêu cầu của Tổng cục Năng lượng - MIME Vương quốc Campuchia tại văn bản số 1135 GDE ngày 05/10/2016, thì EVNI cần phải nộp một khoản lệ phí công (public fee) với mức 90.000.000 Riel/năm (khoảng 548 triệu đồng/năm). Việc thanh toán được thực hiện bằng đồng Đô la Mỹ dưới hình thức tiền mặt. Do đó, việc gia hạn MOU chưa được EVNI thực hiện do việc thanh toán bằng tiền mặt không phù hợp quy định của pháp luật Việt Nam.

- Việc phát triển dự án có ảnh hưởng lớn đến môi trường khu vực biên giới hai nước Việt Nam và Campuchia.

- Vị trí dự án đầu tư ở nước ngoài làm phát sinh các thủ tục đầu tư nên khó thu hút các nhà đầu tư trong.

#### ***\* Đối với dự án thủy điện Sê Kông (Campuchia):***

- Dự án hết hiệu lực MOU: Bộ Công nghiệp mỏ và năng lượng Campuchia đã có văn bản số 2335.MIME ngày 19/09/2013 về việc dừng gia hạn MOU của dự án do dự án ảnh hưởng nghiêm trọng đến môi trường tự nhiên và xã hội (làm ngập 236 km<sup>2</sup> và 511 hộ dân phải di dời tái định cư).

- Bán điện về Việt Nam: MIME đã có văn bản 1927 ngày 04.10.2011 gửi Bộ trưởng Bộ Công thương Việt Nam về việc thông báo mua 100% sản lượng điện của dự án TĐ Hạ Sê San 2. Do đó, đối với dự án TĐ Sê Kông khả năng Chính phủ Campuchia sẽ không thông nhất bán 50% sản lượng điện về Việt Nam. Vì vậy, việc đầu tư dự án TĐ Sê Kông sẽ không đáp ứng theo chỉ đạo của Thủ tướng

Chính phủ Việt Nam “Chỉ thực hiện phát triển các dự án điện tại nước ngoài trong trường hợp đưa điện về Việt Nam ít nhất 50% sản lượng điện sản xuất” (thông báo số 301/TB-VPCP ngày 15/12/2011 của Văn phòng Chính phủ).

- Vị trí dự án đầu tư ở nước ngoài làm phát sinh các thủ tục đầu tư nên khó thu hút các nhà đầu tư trong.

**\* Đối với dự án thủy điện Nậm Mô 1 (Lào):**

- Dự án chưa được Chính phủ Lào ký Hợp đồng phát triển dự án và Chính phủ Việt Nam cấp Giấy chứng nhận đầu tư.

- MOU của dự án hết hiệu lực theo văn bản số 3009/MPI.IPD ngày 15/11/2013 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Lào. Quyền nghiên cứu phát triển dự án được thể hiện trong MoU đã hết hạn vào tháng 05/2013 tại văn bản số 2392/MPI.IPD4 ngày 04/09/2012 và đây là lần gia hạn cuối cùng (theo quy định của Lào, MOU của dự án được phép gia hạn 2 lần).

- Vị trí dự án đầu tư ở nước ngoài làm phát sinh các thủ tục đầu tư nên khó thu hút các nhà đầu tư trong nước.

**2. Công tác Tư vấn:**

- Sự cạnh tranh của các đơn vị cùng lĩnh vực ngày càng lớn (số lượng dự án ngày càng giảm nhưng số lượng nhà thầu tham gia tăng) và ảnh hưởng từ việc đấu thầu cạnh tranh.

- Doanh thu dịch vụ Tư vấn đối với lĩnh vực năng lượng tái tạo (điện gió và điện mặt trời) giảm mạnh từ năm 2022 do hiện nay chưa có cơ chế, chính sách phát triển nguồn nên các Chủ đầu tư chưa triển khai các dự án đầu tư mới.

- Các dự án truyền tải điện trong ngành điện, chủ đầu tư/ban quản lý dự án thực hiện chủ trương tự thực hiện, không lựa chọn nhà thầu tư vấn giám sát đối với các công trình Trạm biến áp.

- Lợi nhuận từ hoạt động cung cấp dịch vụ tư vấn giám sát giảm do các yếu tố bên ngoài như:

+ Công tác đền bù giải phóng mặt bằng các dự án nguồn và lưới điện gặp nhiều khó khăn, thường bị chậm trễ, kéo dài ảnh hưởng lớn đến tiến độ hoàn thành dự án (như dự án Nhánh rẽ 220kV đấu nối vào TBA 220kV Krông Ana: 4 năm; Đường dây 220kV Nha Trang – Tháp Chàm: ~5 năm; TBA 220kV Vũng Áng và đấu nối: ~2 năm ...) làm kéo dài thời gian thực hiện công tác TVGS. Tuy nhiên, khi mời thầu Chủ đầu tư đã đưa ra yêu cầu về tiến độ “phù hợp với tiến độ xây lắp” nên các chi phí phát sinh do kéo dài thời gian thực hiện Hợp đồng không được Chủ đầu tư xem xét.

+ Một số dự án trong quá trình triển khai phải điều chỉnh lại hướng tuyến do vướng quy hoạch, hiệu chỉnh lại thiết kế để phù hợp với điều kiện địa hình, địa chất làm kéo dài tiến độ thực hiện.

+ Năng lực, kinh nghiệm của một số đơn vị thi công xây lắp còn hạn chế dẫn đến tiến độ thi công kéo dài.

- Về đấu thầu tìm kiếm việc làm:

Cơ cấu vốn góp của EVNI có các cổ đông là các đơn vị Tư vấn như Công ty

Cổ phần Tư vấn xây dựng điện 2 (tỷ lệ góp vốn 0,46%); Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng điện 4 (tỷ lệ góp vốn 0,29%); Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 3 (tỷ lệ góp vốn 0,86%). Do đó, khi EVNI tham gia đấu thầu các gói thầu do các đơn vị Tư vấn này lập HSMT sẽ vi phạm quy định về cạnh tranh trong đấu thầu nên bị hạn chế khi tham gia các gói thầu.

## **B. Nhiệm vụ và giải pháp thực hiện kế hoạch SXKD năm 2024:**

Năm 2024, Công ty cổ phần EVN Quốc tế tiếp tục thực hiện nhiệm vụ trọng tâm như (i) Quản lý phần vốn đã góp vào dự án thủy điện Hạ Sê San 2; (ii) Thực hiện các giải pháp về chuyển giao hoặc tham gia góp vốn đầu tư đối với các dự án thủy điện đầu tư dở dang tại Campuchia và Lào; và báo cáo đề xuất HĐQT/ĐHĐCĐ phương án chấm dứt hoạt động dự án đầu tư, quyết toán và xử lý tài chính sau khi có ý kiến chỉ đạo của EVNGENCO1; (iii) Thực hiện công tác Tư vấn giám sát đảm bảo công ăn việc làm, tăng thu nhập, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho Người lao động, cụ thể:

### **1. Về quản lý đầu tư:**

#### *1.1 Đối với dự án Thủy điện Hạ Sê San 2:*

- Thực hiện giám sát và quản lý phần vốn góp vào Công ty TNHH thủy điện Hạ Sê San 2 (HLSS2) trên cơ sở pháp luật Campuchia, Hợp đồng cổ đông.

- Quản lý, theo dõi chặt chẽ tình hình SXKD của Công ty TNHH thủy điện Hạ Sê San 2, đơn đốc HLSS2 thực hiện các nội dung Nghị quyết của HĐQT và Đại hội đồng cổ đông; đảm bảo nhà máy thủy điện Hạ Sê San 2 vận hành an toàn, ổn định và hiệu quả, hoàn thành các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2024.

- Phối hợp với các Cổ đông khác, đơn đốc Công ty TNHH thủy điện Hạ Sê San 2 thực hiện phân chia lợi nhuận năm 2023 trong năm 2024.

#### *1.2 Đối với các dự án thủy điện như Hạ Sê San 1/Sê San 5; Sê Kông và Nậm Mô 1:*

\* Tiếp tục thực hiện các giải pháp để chuyển giao dự án hoặc tham gia góp vốn đầu tư tương tự dự án Hạ Sê San 2, cụ thể:

- Có ý kiến bằng văn bản đến Chính phủ Campuchia/Lào về việc trong trường hợp Chính phủ Campuchia/Lào chuyển giao dự án cho đối tác khác thì EVNI được thu hồi các chi phí đã thực hiện cho dự án hoặc tham gia góp vốn trong dự án tương tự như dự án thủy điện Hạ Sê San 2;

- Phối hợp chặt chẽ với Hiệp hội các Nhà đầu tư Việt Nam sang Campuchia (AVIC), Hiệp hội các Nhà đầu tư Việt Nam sang Lào (AVIL) để thông qua Hiệp hội, giới thiệu các dự án của EVNI cho các Nhà đầu tư trong và ngoài nước;

- Làm việc, kiến nghị với Bộ kế hoạch và đầu tư Việt Nam trong việc hỗ trợ các thủ tục duy trì hiệu lực pháp lý của các dự án, cũng như thông tin đến các Nhà đầu tư về các dự án của EVNI;

- Thường xuyên liên hệ với Nhà đầu tư trong và ngoài nước để giới thiệu các dự án của EVNI cho các Nhà đầu tư để chuyển giao dự án hoặc tham gia góp vốn đầu tư.

\* Trình HĐQT/ĐHĐCĐ thông qua chủ trương chấm dứt hoạt động dự án

đầu tư, quyết toán và xử lý tài chính các dự án sau khi có ý kiến chỉ đạo của Tổng Công ty phát điện 1.

## **2. Công tác Tư vấn giám sát:**

- Tăng cường tìm kiếm thông tin thầu trên hệ thống đấu thầu quốc gia, làm việc với các đối tác để tham dự thầu các gói thầu phù hợp với năng lực, kinh nghiệm của Công ty.

- Duy trì và từng bước nâng cao năng lực, kinh nghiệm cho đơn vị và các cá nhân tham gia hoạt động cung cấp dịch vụ tư vấn như:

+ Duy trì hiệu lực giấy phép hoạt động điện lực, chứng chỉ năng lực hoạt động đối với lĩnh vực Tư vấn giám sát thi công xây lắp các công trình;

+ Hoàn thiện, bổ sung chứng chỉ năng lực hoạt động cho tổ chức: Chứng chỉ giám sát công trình công nghiệp hạng I và chứng chỉ giám sát PCCC.

- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao năng lực, kinh nghiệm cho đội ngũ chuyên gia Tư vấn;

- Bố trí nhân sự thực hiện công tác tư vấn hợp lý, khoa học và hiệu quả; tổ chức thực hiện dịch vụ Tư vấn chuyên nghiệp, bảo đảm các dự án thực hiện đúng tiến độ, chất lượng, an toàn và hiệu quả.

- Phối hợp, đôn đốc các đơn vị thi công xây lắp thực hiện nghiệm thu thanh toán/quyết toán các gói thầu, để EVNI thực hiện nghiệm thu thanh toán/quyết toán chi phí Tư vấn kịp thời, đáp ứng quy định của hợp đồng và nhằm tăng hiệu quả sử dụng vốn.

- Tiếp tục mở rộng thị trường dịch vụ Tư vấn, đặc biệt là công tác Tư vấn cho các dự án nguồn điện.

- Hợp tác, liên danh với các đối tác có đủ năng lực, kinh nghiệm để từng bước nâng cao năng lực, kinh nghiệm cho EVNI đối với lĩnh vực, ngành nghề mở rộng theo kế hoạch.

- Áp dụng có hiệu quả ứng dụng quản lý đầu tư xây dựng IMIS2.0 trong hoạt động cung cấp dịch vụ Tư vấn.

- Thực hiện công tác Tư vấn giám sát đạt doanh thu 10,2 tỷ đồng.

## **3. Công tác khác:**

- Xây dựng, hoàn thiện hệ thống quy chế quản lý nội bộ phù hợp với tình hình SXKD trong giai đoạn mới của Công ty.

- Hoàn thành công tác tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên EVNI năm 2024.

- Thực hiện chi trả cổ tức năm 2023 cho các cổ đông theo phương án do ĐHĐCĐ thường niên EVNI năm 2024 thông qua.

- Duy trì dịch vụ cho thuê đất và văn phòng tại Trụ sở làm việc của Công ty.

- Công tác an sinh xã hội: Quan tâm, tạo điều kiện thực hiện tốt công tác an sinh xã hội.

- Thực hiện công tác chuyển đổi số đối với các lĩnh vực: Quản trị nội bộ; Đào tạo và truyền thông; phù hợp các chỉ tiêu kế hoạch SXKD của Công ty.



- Về mô hình tổ chức và chi phí hoạt động:

+ Tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo mô hình gọn nhẹ, linh hoạt và sắp xếp, bố trí nhân sự phù hợp đáp ứng yêu cầu quản lý của Công ty trên cơ sở nhiệm vụ công tác năm 2024 nhằm tối ưu hóa chi phí;

+ Chú trọng công tác tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

#### **4. Các chỉ tiêu về sản xuất kinh doanh năm 2024:**

|  |                   |
|--|-------------------|
| - Doanh thu:                                     | 62.527 triệu đồng |
| + Doanh thu từ hoạt động tài chính, cho thuê...: | 4.265 triệu đồng  |
| + Doanh thu từ hoạt động TVGS:                   | 10.262 triệu đồng |
| + Doanh thu từ dự án TĐ Hạ Sê San 2:             | 48.000 triệu đồng |
| - Chi phí:                                       | 27.152 triệu đồng |
| - Lợi nhuận trước thuế                           | 35.374 triệu đồng |
| - Cổ tức   | 10%               |

Trên đây là báo cáo của Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng./.

#### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Các thành viên HĐQT; BKS;
- Ban điều hành;
- Lưu: VT, TH, HĐQT.

**TỔNG GIÁM ĐỐC**

**Lê Vũ Ninh**